TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN U MINH** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 06 - 01- 2021
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH TỈNH CÀ MAU.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mộng Chi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hải Hưng

Ông Phạm Văn Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Như Ý, Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Lê Vũ Linh – Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 302/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2020 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2020/QĐXXST - HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị H, sinh năm 1991

Địa chỉ: Ấp Kinh 6, xã TB, huyện TB, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Ông Ngô Văn T, sinh năm: 1986

Địa chỉ: Ấp 19, xã NP, huyện U M, tỉnh Cà Mau.

Bà Lê Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt ngày 24/11/2020; ông Ngô Văn T vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 21 tháng 10 năm 2020, đơn yêu cầu vắng mặt khi Tòa án xét xử ngày 24/11/2020 nguyên đơn bà Lê Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Vào năm 2014 bà Lê Thị H và ông Ngô Văn T làm đám cưới chung sống với nhau, hôn nhân tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Bằng, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau. Vợ chồng chung sống có một con

nhưng sau đó không còn chung sống với nhau từ năm 2017. Thời gian chung sống vợ chồng luôn phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, hôn nhân không thể kéo dài nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với ông Ngô Văn T.

Về con chung: Có 01 con chung tên Ngô Bảo Th, sinh ngày 22/12/2014 hiện sống với ông Ngô Văn T. Sau khi ly hôn nếu ông T có yêu cầu nuôi con chung thì bà đồng ý giao con cho ông Ngô Văn T nuôi dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Tại biên bản ghi lời khai ngày 30/11/2020 ông Ngô Văn T trình bày:*

Về hôn nhân: Ông Ngô Văn T đồng ý ly hôn với bà Lê Thị H.

Về con chung: Có 01 con chung tên Ngô Bảo Th, sinh ngày 22/12/2014 hiện sống với ông. Sau khi ly hôn ông yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu bà Lê Thị H cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh phát biểu:* Về thủ tục tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã chấp hành đúng theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của họ, bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của họ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 9, 56, 58, 81, 82 của Luật hôn nhân gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Lê Thị H đối với ông Ngô Văn T; giao con chung tên tên Ngô Bảo Th, sinh ngày 22/12/2014 cho ông Ngô Văn T nuôi dưỡng; ông Ngô Văn T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét; tài sản chung, nợ chung không có, không yêu cầu nên không xem xét; án phí các đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Lê Thị H yêu cầu được ly hôn với ông Ngô Văn T tranh chấp được xác định là tranh chấp hôn nhân gia đình về việc ly hôn thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bà Lê Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt; ông Ngô Văn T đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do nên căn cứ vào khoản khoản 1, khoản 2 Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bà H, ông T.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị H và ông Ngô Văn T xác lập quan hệ hôn nhân trên cơ sở tự nguyện vào năm 2014, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Bằng, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau theo quy định nên quan hệ hôn nhân của bà Lê Thị H và ông Ngô Văn T là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Quá trình chung sống, vợ chồng bà Lê Thị H và ông Ngô Văn T xảy ra mâu thuẫn, bà Lê Thị H và ông Ngô Văn T đã ly thân từ năm 2017 đến nay không hàn gắn được, bà Lê Thị H yêu cầu ly hôn ông Ngô Văn T cũng đồng ý ly hôn. Từ đó cho thấy cuộc sống hôn nhân của bà H và ông T không thể tiếp tục, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà Lê Thị H ly hôn với ông Ngô Văn T.

[3] Về nuôi con chung: Bà Lê Thị H và ông Ngô Văn T có 01 con chung tên Ngô Bảo Th, sinh ngày 22/12/2014 hiện sống với ông Ngô Văn T. Xét thấy, bà Lê Thị H cho rằng nếu ông T có yêu cầu nuôi con thì bà đồng ý giao con chung cho ông T nuôi dưỡng, ông Ngô Văn T cũng yêu cầu nuôi con chung và hiện con chung đang do ông T nuôi dưỡng. Do đó, để đảm bảo quyền lợi con chung khi ly hôn Hội đồng xét xử giao con chung Ngô Bảo Th cho ông Ngô Văn T tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Bà Lê Thị H không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Ông Ngô Văn T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Lê Thị H và ông Ngô Văn T xác định không có tài sản chung, không có nợ chung không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau là phù hợp nên được chấp nhận.

[6] Về án phí sơ thẩm: Bà Lê Thị H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 4 Điều 147; khoản 1, khoản 2 Điều 227; Điều 228, Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 58, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị H xin ly hôn với ông Ngô Văn T.

- Về nuôi con chung: Giao con chung tên Ngô Bảo Th, sinh ngày 22/12/2014 cho ông Ngô Văn T tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Bà Lê Thị H không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Ông Ngô Văn T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Bà Lê Thị H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng. Bà Lê Thị H đã nộp tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005249 ngày 21/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau được chuyển thu án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bà Lê Thị H, ông Ngô Văn T vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được thực hiện niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh;
- Chi cục THADS huyện U Minh;
- Các đương sự;
- UBND xã Nguyễn Phích, huyện U Minh;
- Lưu: hồ sơ vụ án, văn thư

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Mộng Chi